

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2021/HSST

Ngày 24/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nông Quang Mỹ
2. Ông Ma Đức Tuệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Tô Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Văn G** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 23/11/1963. Tại huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú (NĐKHKT và chỗ ở hiện nay): Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 09/10; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ma Văn V; con bà: Ma Thị N (Đã chết); vợ: Triệu Thị M; và 03 con: con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2017/HS-ST ngày 10/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bản án số: 07/2017/HSST ngày 13/01/2017 Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản ”; đến nay đã được xóa án tích 02 bản án này.

Tiền sự: có 01 tiền sự. (Quyết định số: 09/QĐ-TA ngày 08/11/2018 của TAND huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Ngày 23/01/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, từ ngày 06/11/2020 đến ngày 15/11/2020. Nay bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn - Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Anh Ma Quốc H, sinh năm 1989 (Có mặt tại phiên tòa)

+ Chị Triệu Thị T, sinh năm 1990 (Vắng mặt tại phiên tòa)

(Đều trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn)

- **Người bào chữa cho bị cáo Ma Văn G:** Ông Hà Văn Tạ -Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 06/11/2019, tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện Ma Văn G và Ma Quốc H cùng trú tại thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn có nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật chứng thu giữ gồm: 01(Một) gói được gói bởi loại giấy nilon màu đen, bên trong là gói giấy màu trắng có nhiều dòng chữ in chứa cục và chất bột màu trắng tại túi quần đằng trước bên phải đang mặc của Ma Văn G (Niêm phong trong phong bì ký hiệu G1); 02 (Hai) xi lanh nhựa đã qua sử dụng tại túi áo trong bên trái đang mặc của Ma Văn G; 01 (một) xe mô tô Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 97B1-576.82 do Ma Quốc H điều khiển.

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 07/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ma Văn G tại thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng hồi 20 giờ 00 phút ngày 06/11/2020 xác định: Phong bì niêm phong ký hiệu G1, bên trong có 01 gói nilon màu đen, bên trong được gói bởi loại giấy màu trắng có nhiều dòng chữ in chứa cục và bột màu trắng, cân riêng cục và bột màu trắng có khối lượng 0,67g (*không thấy sáu bảy gam*).

Số cục và bột màu trắng được niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu G2 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định chất ma túy; còn vỏ phong bì, nilon, giấy gói ban đầu được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu G3 nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 159/KTHS-MT ngày 14/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận “*mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,67g (không thấy sáu bảy gam)*”. Sau giám định, mẫu chất trong

phong bì ký hiệu G2 gửi giám định còn lại: 0,62 (Không thấy sáu hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T159 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Quá trình điều tra, truy tố Ma Văn G khai nhận: Ma Văn G rủ Ma Quốc H (Con trai của G) xuống huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua lợn về nuôi. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô Honda Blade biển kiểm soát 97B1- 576.82 chở G đến thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì G nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên G bảo H đứng chờ tại khu đèn xanh, đỏ ngã ba L (thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) còn G đi bộ sang bên kia đường, cách đó khoảng 50 mét và hỏi mua ma túy với một người đàn ông lái xe ôm không quen biết và đưa cho người đàn ông 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Người đàn ông hẹn G tại ngã tư đèn xanh đỏ khu phố mới (thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, cách chỗ đang đứng khoảng 500 mét) để nhận ma túy. G đi bộ đến chỗ hẹn đứng đợi một lúc thì người đàn ông quay lại và đưa cho G 01(một) gói ma túy(hêroine) được gói nilon màu đen, bên trong gói bằng giấy có nhiều chữ in. Sau khi mua được ma túy, G vào hiệu thuốc mua 02(Hai) chiếc xi lanh và 02 (hai) lọ nước cất rồi quay lại chỗ H đang đợi và bảo H điều khiển xe chở G quay về. Trên đường về, đến đoạn dốc Đ (thuộc xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên), G bảo H dừng xe để sử dụng ma túy. G đi vào bụi cỏ ven đường (Cách chỗ H dừng xe 6,76m, khuất tầm nhìn của H) rồi lấy một phần ma túy vừa mua được cho vào 02 (Hai) xi lanh, phần ma túy còn lại G gói lại như cũ rồi cất vào túi quần đằng trước bên phải. Sau đó pha ma túy xong, G ra vị trí dừng xe và đưa cho H 01 (Một) xi lanh rồi quay lại vị trí pha ma túy để sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm chích. Ma Quốc H sau khi nhận xi lanh có chứa ma túy của G thì sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm chích ngay sát vị trí dừng xe mô tô rồi vứt xi lanh vào bụi cỏ. Sau khi sử dụng ma túy xong, G cất xi lanh vào túi áo ngực phía bên trong rồi quay ra đường bảo H đi về. Khi đi đến khu vực T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cơ quan Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang Ma Văn G tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 11/11/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Ma Văn G và Ma Quốc H diễn lại hành vi pha ma túy và sử dụng ma túy tại dốc Đ, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của G và H.

Vật chứng vụ án: Đang được tạm giữ, bảo quản theo đúng trình tự pháp luật quy định.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSCĐ ngày 22/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Ma Văn G về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ma Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Ma Văn G từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 06/11/2020 đến ngày 15/11/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ma Văn G theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T159, trên mặt niêm phong có 02 (Hai) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (Bên trong có 0,62g (Không phải sáu hai gam) ma túy loại heroine và phong bì, bao gói cũ gửi giám định).

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì ký hiệu G3, trên mặt niêm phong có 03 (Ba) chữ ký không đọc được, các dòng chữ G, Ma Văn G, Nguyễn Viết H và 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn (Bên trong có vỏ phong bì ký hiệu G1, giấy ni lon và giấy gói ban đầu).

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) xi lanh nhựa màu trắng loại 03 ml/cc, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Triệu Thị T 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đen, biển kiểm soát: 97B1- 576.82, số máy: JA36E-0242579, số khung: RLHJA 3626EY136945, xe đã qua sử dụng.

- Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và đơn xin miễn án phí của bị cáo. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa bảo vệ quyền lợi, nghĩa vụ cho bị cáo Ma Văn G: Trình bày luận cứ: Về tội danh việc truy tố xét xử bị cáo Ma Văn G phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người đúng tội. Về hình phạt căn cứ nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Ma Văn G 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tính khả thi việc thi hành án dân sự. Vật chứng căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã tạm giữ là 02 phong bì không có giá trị sử dụng... ; 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng. Trả lại cho chị Triệu Thị T 01 xe mô tô. Án phí căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/ ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 , đơn xin miễn án phí của bị cáo, đề nghị

miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là 200.000đ.. Người bào chữa không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa bị cáo Ma Văn G: không có ý kiến bổ sung lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa Ma Quốc H: không có ý kiến tranh luận

Đối với Triệu Thị T vắng mặt tại phiên tòa, tại phần xét hỏi đã công bố lời khai của chị T, bị cáo Ma Văn G và anh Ma Quốc H người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì đối với lời khai của chị T.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo một mình thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là sai là vi phạm pháp luật nên bị cáo tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người tham gia tố tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Triệu Thị T người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo Ma Văn G, anh Ma Quốc H người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không đề nghị hoãn phiên tòa, Người bào chữa không đề nghị hoãn phiên tòa. Kiểm sát có ý kiến việc vắng mặt chị Triệu Thị T người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của chị T, quá trình xét hỏi công bố lời khai của chị T nên việc vắng mặt chị T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ma Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/11/2020, tại ngã đèn xanh, đỏ khu phố M (thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) Ma Văn G đã mua với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01(Một) gói ma túy(Hêroine) được gói bằng

nilon màu đen, bên trong gói bằng giấy có nhiều chữ in với số tiền 800.000đ, (Tám trăm nghìn đồng) với mục đích sử dụng cho bản thân. Trên đường về Ma Văn G ngồi trên xe mô tô do Ma Quốc H điều khiển, đi đến đoạn dốc Đ (thuộc xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên), G đã sử dụng một phần ma túy tại đây, một phần ma túy G gói lại như ban đầu và cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc rồi quay về nhà. Khi đi đến thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cơ quan Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang và thu trên người 01(Một) gói ma túy (Hêroine) được gói bằng nilon màu đen, bên trong gói bởi loại giấy màu trắng có nhiều chữ in có khối lượng: 0,67g (Không phải sáu bảy gam).

Tại phiên tòa G vẫn giữ lời khai giữa G và H đều nghiện ma túy nhưng không bàn bạc với nhau việc mua, việc sử dụng ma túy và G khẳng định H không biết, không nhìn thấy việc G tàng trữ trái phép chất ma túy và pha ma túy, đến khi G bị bắt quả tang thì H mới biết G có ma túy trên người G. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn phát hiện, bắt quả tang thu toàn bộ số ma túy của G đang tàng trữ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, vật chứng vụ án, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a);

b);

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Khoản 5:Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...

[3]. Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Tuy, bị cáo không có tiền án, nhưng bị cáo đã hai lần bị kết án về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và tội trộm cắp tài sản; và bị cáo có tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 23/01/ 2020 chấp hành xong trở về địa phương đến ngày

06/11/2020 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2007. Nên bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ma Văn G không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Ma Văn V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù là nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là phù hợp.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy trước lần phạm tội này năm 2017 bị cáo đã hai lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản và tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, sau khi chấp hành án xong trở về địa phương; bị cáo sử dụng ma túy nên bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ra Quyết định số: 09/QĐ-TA ngày 08/11/2018 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm. Ngày 06/11/2020 bị cáo lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Chứng tỏ bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, để đảm bảo tính công bằng nghiêm minh của pháp luật cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly xã hội để bị cáo tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo không có công việc ổn định, không có thu nhập, nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có tính khả thi cho việc thi hành án dân sự.

[7]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T159, trên mặt niêm phong có 02 (Hai) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (Bên trong có 0,62g (Không phải sáu hai gam) ma túy loại heroine và phong bì, bao gói cũ gửi giám định).

Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì ký hiệu G3, trên mặt niêm phong có 03 (Ba) chữ ký không đọc được, các dòng chữ G, Ma Văn G, Nguyễn Viết H và 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn (Bên trong có vỏ phong bì ký hiệu G1, giấy ni lon và giấy gói ban đầu).

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) xilanh nhựa màu trắng loại 03 ml/cc, đã qua sử dụng.

[8]. Đối với Ma Quốc H là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-576.82 chở Ma Văn G xuống huyện Đ, Thái Nguyên nhưng H không biết việc G đi mua ma túy và tàng trữ ma túy. Sau khi mua được ma túy, G không cho H biết việc G cất giấu ma túy và không cho H nhìn thấy gói ma túy của G. Tại thời điểm G pha ma túy thì G không nói cho H và vị trí pha ma túy khuất tầm nhìn của H nên H không biết G còn ma túy cất giấu trong người trong quá trình điều tra và qua tiến hành thực nghiệm điều tra không đủ cơ sở xem xét hành vi của Ma Quốc H. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xem xét xử lý hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Ma Quốc Huy theo Thẩm quyền.

[9]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho G tại ngã tư đèn xanh, đỏ khu phố mới (thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên), kết thúc điều tra G không cung cấp được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có đủ cơ sở xem xét.

[10]. Đối với anh Ma Văn H là con trai của bị cáo Ma Văn G. Hiện nay anh H đang thi hành án tại Trại giam Q, anh H đứng tên chủ chiếc xe mô tô Honda Blade màu đen, biển kiểm soát 97B1-576.82. Anh H đã ủy quyền cho vợ là Triệu Thị T đồng sở hữu chiếc xe để tham tố tụng. Chị T được toàn quyền giải quyết có liên quan đến chiếc xe mô tô. Quá trình điều tra lấy lời khai Triệu Thị T thì Triệu Thị T không biết việc Ma Văn G và Ma Quốc H lấy xe đi mua ma túy và G có hành vi tàng trữ ma túy. Triệu Thị T có đơn xin được lấy lại chiếc xe mô tô để phục vụ cho việc đi lại được thuận tiện. Hội đồng xét xử xem xét cần được chấp nhận trả lại cho chị Triệu Thị T 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đen, biển kiểm soát: 97B1- 576.82, số máy: JA36E-0242579, số khung: RLHJA 3626EY136945, xe đã qua sử dụng.

[11]. Về án phí: Xét thấy bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử xem cần được chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Ma Văn G 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/11/2020 đến ngày 15/11/2020. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ma Văn G theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T159, trên mặt niêm phong có 02 (Hai) chữ ký không đọc được và 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (Bên trong có 0,62g (Không phẩy sáu hai gam) ma túy loại heroine và phong bì, bao gói cũ gửi giám định).

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì ký hiệu G3, trên mặt niêm phong có 03 (Ba) chữ ký không đọc được, các dòng chữ Giai, Ma Văn G, Nguyễn Viết H và 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn (Bên trong có vỏ phong bì ký hiệu G1, giấy ni lon và giấy gói ban đầu).

Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) xi lanh nhựa màu trắng loại 03 ml/cc, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Triệu Thị T 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu đen, biển kiểm soát: 97B1- 576.82, số máy: JA36E-0242579, số khung: RLHJA 3626EY136945, xe đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 24 tháng 02 năm 2021)

[4]. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, và đơn xin miễn án phí của bị cáo. Bị cáo được miễn 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Xử án công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Cạn

